

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực
Khám bệnh, chữa bệnh; lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 295/QĐ-BYT ngày 06/02/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-BYT ngày 07/02/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại thông tư số 26/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 21/TTr- SYT ngày 16/02/2024 và Tờ trình số 22/TTr-SYT ngày 16/02/2024/

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 10 danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh; 02 danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH;
LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh			
1	2.001184.000.00.00.H35	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I	Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh	Cơ sở khám, chữa bệnh
2	1.002795.000.00.00.H35	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục II		Cơ sở khám, chữa bệnh
3	2.001170.000.00.00.H35	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam		Cơ sở khám, chữa bệnh
4	1.001687.000.00.00.H35	Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe		Cơ sở khám, chữa bệnh
5	1.001675.000.00.00.H35	Khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô		Cơ sở khám, chữa bệnh
6	1.001058.000.00.00.H35	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên		Cơ sở khám, chữa bệnh
7	1.001004.000.00.00.H35	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi		Cơ sở khám, chữa bệnh

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
8	1.000986.000.00.00.H35	Cấp giấy khám sức khỏe cho người người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự		Cơ sở khám, chữa bệnh
9	1.000980.000.00.00.H35	Khám sức khỏe định kỳ		Cơ sở khám, chữa bệnh
10	1.001641.000.00.00.H35	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế		Sở Y tế
II	Lĩnh vực Y tế dự phòng			
1	1.002231.000.00.00.H35	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Thông tư số 26/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý thuốc Methadone	Cơ sở điều trị Methadone
2	1.002216.000.00.00.H35	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà		Cơ sở điều trị Methadone